



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : ____ Yes, ____ No
EXIT VISA: ____ Yes ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM JA VINH SINH
Last Middle First

Current Address 55 Bis Nguyen Thuy P. 17 Q. 3 TP. HCM.

Date of Birth 1930 Place of Birth Thanh Hoa

Previous Occupation (before 1975) H. Col.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 06/15/75 To 10/25/85

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

THỊ GIỚI TRUNG
số: 391/GTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(7is tring, ngày 25 tháng 10 năm 1985)

SH3L2

0004 78 06 85 2 : : :

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TT ngày 22/03/1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thực hiện chính sách nhân viên cơ quan chính quyền của chế độ cũ và Đảng phải nắm vững tình hình đang thực hiện.

Căn cứ thông tư liên bộ quốc phòng Nội vụ số 07 tháng 11/1971 của Thủ tướng Chính phủ.

Thị hành quyết định số 72 ngày 14 tháng 8 năm 85 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

GIẤY RA TRẠI

/-/ và tên LA VINH SINH Năm sinh 1930

Sinh quán : Thanh hóa

Trú quán : 55 bis Nguyễn Thông quận 03.TP.Hồ Chí Minh

Số lịch : 50/600161

Cấp bậc : Trung tá

chức vụ : Trưởng đoàn thanh tra bộ tư lệnh không quân.

Trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền nhân dân của chế độ cũ.

- Lý do ra : Cải tạo tiến bộ

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với UBND xã, phường thuộc huyện/quận : 03 thành phố : Hồ Chí Minh.

Và phải tuân theo các quy định của UBND thành phố về việc quản chế nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời gian quản chế : 12 (Mười hai tháng).

- Thời gian đi đường : 04 ngày (từ ngày cấp giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp : 200.000

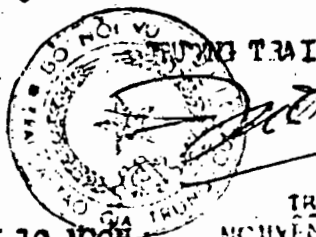
Người ký và trả phải:

- tên La Vinh Sinh

- Năm sinh : 1905

- Chức vụ : Quân pháp

Chữ ký của người
được cấp giấy



La Vinh Sinh
CÔNG THỨC ĐIỂM CHỈ 10 NGON

TRUNG TÁ
NGUYỄN DINH TUNG

Handwritten signature or mark.

CAD 17. 83
Đã trình báo tại địa phương
ngày 30/10/83



Trần Xuân Lộc



CHUNG NHÂN
GIỚI TÂN CHANH

PHAM GIA PHUC



Saigon, ngày 5-10-1989.

Xin gửi Bà Khúc Minh Thảo,

P.O. Box 5435, Arlington, VA 22205-0635

Xin thưa Bà,

Bối trước tên dưới đây là La Vĩnh Sinh, ngụ tại số 55 Bis, Nguyen Thôno, P. 9, (trước đây là P. 17) Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam, xin trình bày como bà như sau:

Ngày 24.12.1988, tôi rất vui mừng đã nhận thư phúc đáp của quý bà, liên quan đến hồ sơ của tôi; gửi quý bà trước đó 1 tháng. Bối thành thật biết ơn chủ trương đến các chi tiết cuối, thủ bà đã có nhã ý cho tôi biết hướng chi tiết quan trọng, vì quá nặng nên quên đọc.

Nay tôi xin thành thật hỏi tiếp đã quên bẵng đi viết thư phúc đáp kể gần 1 năm nay. Tôi xin trình chính lại hồ sơ tôi có gửi tập trung những tài liệu hiện hữu của tôi như sau:

1. Bối giấy ra trại của tôi có bị sai sót với tờ quân mũ trong lúc bỏ tiền đã bị bỏ lại một con số và số quân đã sai một phần vì vậy tôi xin gửi một bản sao chính thức của tờ ra trại, đính kèm theo thư này với hy vọng được Bà điều chỉnh và hủy bỏ tờ khai ra trại cũ.
2. "Lời" tôi không được thuộc 00P nên không có
3. Hai liên liệu hệ đến từ nhân hoàn toàn bị phá hủy ngoài trừ các tấm ảnh cũ của tôi kèm theo hồ sơ.
4. Các giấy hồ tịch đã đính kèm đây đủ, ngoài trừ khai sinh cá nhân đã bị cháy không như số và không xin lại được.

Với lòng nặng trĩu trung kiên, và lại quý bà đã làm những gì mà không tôi tài cả đến biết và kính phục, tôi thành thật hy vọng Quý bà sẽ giúp cho tôi được toàn vẹn trong những ngày sắp tới, và tôi cũng luôn luôn kiên trì chờ đợi vào một ngày tôi đẹp hơn.

Xin thư,

Đỉnh Xâm:

1 giấy ra trại

Ước

La Vĩnh Sinh

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ CHỨC VỤ

TRAI GIA TRẠI
số: 391/QT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(71s trung, ngày 20/10/1985)

SHSLĐ

0004 78 06 85 2 : : :

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 16/TT ngày 22/09/1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc thực hiện chế độ nghỉ ngơi và nghỉ ngơi của cán bộ, công nhân viên chức và người lao động.

Căn cứ thông tư của Bộ Quốc phòng số 07/Thư ngày 11/1971 của Thủ tướng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 72 ngày 14 tháng 8 năm 85 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

GIẤY RA TRẠI

/-/c và tên: LA VINH SINH

Ngày sinh: 1930

Sinh quán: Thanh hóa

Trú quán: 55 bis Nguyễn Thông quận 03 TP. Hồ Chí Minh

Số lịch: 50/600161

Cán bộ: Trung tá

Chức vụ: Trưởng đoàn thanh tra bộ tư lệnh không quân.

Trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền chuyên ngành của chế độ cũ.

- Lý do ra: Cải tạo tiến bộ

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với UBND xã, phường thuộc huyện/quận: 03 thành phố: Hồ Chí Minh.

Và phải tuân theo các quy định của UBND thành phố về việc quản chế đối với cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời gian quản chế: 12 (mười hai tháng).

- Thời gian đi đường: 04 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đã cấp: 200.000

Người ra trại phải:

- tên: La Vinh Sinh

- Ngày sinh: 1905

- Chức vụ: Quân pháp

Chữ ký của người
được cấp giấy

La Vinh Sinh
CÔNG THỨC ĐIỂM CHỈ 10 MƯỜI

TRUNG TÁ
NGUYỄN DINH TUNG

CA017.83
Đã trình báo tại địa phương
Ngày 30/10/83



Trần Xuân Lợi



CHÍNH NHÂN
GIỚI VĂN CHÁNH

PHẠM GIA PHÚC

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ QUÂN PHÁP

TRẠI GIẢI TRÚNG
số: 361/GTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(71s trình, ngày 20 tháng 10 năm 1985)

SHALO

0004 78 06 85 2 : : :

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TT ngày 22/09/1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc giải quyết đối với binh sỹ nhân viên cơ quan chính quyền cũ chưa có đủ điều kiện để tiếp tục công tác trong TQCT.

Căn cứ thông tư liên bộ quốc phòng và nội vụ số 07 tháng 11/1971 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện quyết định số 72 ngày 14 tháng 8 năm 85 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

GIẤY RA TRẠI

/-/c và tên: LA VINH SINH

Năm sinh: 1930

Sinh quán: Thanh hóa

Trú quán: 55 bis Nguyễn Thông quận 03. TP. Hồ Chí Minh

Số liên: 50/600161

Cấp bậc: Trung tá

Chức vụ: Trưởng đoàn thanh tra bộ tư lệnh không quân.

Trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính quyền nhân dân cũ chưa đủ điều kiện.

- Lý do ra: Cải tạo tiến bộ

Khi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với UBND xã, phường thuộc huyện/quận: 03 thành phố: Hồ Chí Minh.

Và phải tuân theo các quy định của UBND thành phố về việc quản chế nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

- Thời gian quản chế: 12 (Mười hai tháng).
- Thời gian đi đứng: 04 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại).
- Tiền về lương thực đi đứng đi cấp: 200.000

Kiểm soát tay trái phải:

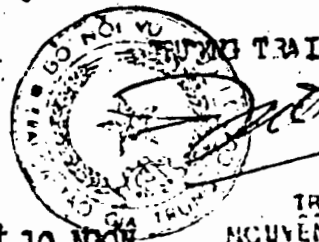
- tên: La Vinh Sinh

- Năm sinh: 1905

- Nơi ra: Quân pháp

Chữ ký của người
được cấp giấy

La Vinh Sinh
CÔNG THỨC ĐIỀU CHỈ 10 NĂM



TRUNG TÁ
NGUYỄN DINH TUNG

Yes

CAP 17.83.
Đã trình báo tại địa phương
ngày 30/10/83



Trần Xuân Lát



CHUNG NHẬN
GIỎNG Y TÂN CHANH

PHAM GIA PHUC



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11.11.87

Kính Bà,

Tôi xin gửi Bà 1 bức sao giấy ra trái của tôi. Ra từ
ngày 25.10.1965. Tôi đã gửi 1 hồ sơ sau khi về tới
nhà, gửi đi vào đầu năm 1986.

Thời gian trong trại kè từ 15.6.1975 đến 25.10.1985
tổng cộng 10 năm 4 tháng 15 ngày.

Thời gian học bên Mỹ: 2 giai đoạn

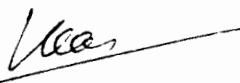
1/ 10.1957 đến 4.1958. Học Thăm lăm Trung cấp không
Quân tại AIR UNIVERSITY ở Maxwell A.B. Alabama và học
AIR GROUND OPERATION ở Keesler A.B. Mississippi.

2/ 1.5.72 - đến 1.6.72. học Tiếp nhận ở Beach Tra tại
Sau Bernadine A.B. - England &c và Hawley A.B.
(California) (Louisiana) (Virginia)

3/ Đến 30.4.75 vẫn còn tại trại.
Hoàn cảnh: chưa phân gia đình

Mong Bà giúp nhân ra giúp tôi, nên đưa cho tôi
Địa chỉ các tổ chức của tôi và thông Quân học khác
và thế của tôi

Thân ái
Tạ

 Phan Linh

Địa chỉ hiện tại của tôi

55 Bld. Nguyễn Đình P.17. Q.3. TP. Hồ Chí Minh Việt Nam.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11.11.87

Kính Bă.

Đời em gửi Bă 1 bản sao giấy ra trại của tôi. Ra trại
ngày 25.10.1965. Tôi đã gửi 11 hồ sơ sau khi về trại
nhà, gửi đi vào đầu năm 1986.

Thời gian trong trại kể từ 15.6.1975 đến 25.10.1985
tổng cộng: 10 năm 4 tháng 15 ngày.

Thời gian học bên Mỹ: 2 giai đoạn

1) 10.1957 đến 4.1958. Học Thảm Mìn Trung cấp không
quân tại AIR UNIVERSITY ở Maxwell A.B. Alabama và học
AIR GROUND OPERATION ở Keesler A.B. Mississippi.

2) 1.5.72 - đến 1.6.72. học Tác nghiệp Thảm Mìn Trại
Sáu Bernardino A.B. - Eufaula A.C. và Hanigley A.B.
(California) (Louisiana) (Virginia)

3) Đến 30.4.75 vẫn còn tại trại.

Hoàn cảnh: đã phụ gia đình

Mau Bă gửi nhân ra giúp đỡ, nên được chuyển
địa chỉ các tổ chức cứu trợ của Khỏe Quân học khác
và thế cứu trợ tôi

Thân kính Bă

 Trương Linh

Địa chỉ hiện tại của tôi

55 Bld. Nguyễn Thông P.17. Q.3. TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11.11.87

Kính Bà,

Đời em gửi Bà 1 bản sao giấy và trái của tôi. Ra tù
ngày 25.10.1965. Tôi đã gửi 1 hồ sơ sau khi về tới
nhà, gửi đi vào đầu năm 1986.

Thời gian trong trại kể từ 15.6.1975 đến 25.10.1985
tổng cộng: 10 năm 4 tháng 15 ngày.

Thời gian học bên Mỹ: 2 giai đoạn

1/ 10.1957 đến 4.1958. Học Thụm Liên Trung cấp không
quân tại AIR UNIVERSITY ở Maxwell A.B. Alabama và học
AIR GROUND OPERATION ở Keesler A.B. Mississippi.

2/ 1.5.72 - đến 1.6.72. học Tiểu nghiệp ở Trung Tra tại
San Bernardino A.B. - Enukund A.C. và Langley A.B.
(California) (Louisiana) (Virginia)

3/ Đến 30.4.75 vẫn còn tại trại.
Trên cảnh: đã phụ gia đình

Mong Bà ghi nhận và giúp đỡ, nên được cho tới
Địa chỉ các tổ chức cứu trợ của Hồng Quân học khác
và thế cứu trợ tôi

Thân Linh Fa Fa

 Phan Linh

Địa chỉ liên lạc củ mẹ

55 Bld. Nguyễn Thông P.17. Q.3. TP. Hồ Chí Minh Việt Nam.

Marseille

26 - 09 - 88

Đính thưa bà,

Tôi ký tên dưới đây, Bà TRƯỜNG CAO ĐỨC
nhũ danh LA. NGOC. ANH, xin phép đến nhờ Bà việc sau
đây.

Tôi có người anh tên LA. VINH. SINH, (cũn Trung tá
Không quân, Quân Đội Việt Nam Cộng HÒA) sau khi đi học tập
bị tù đây hơn mười năm, nay đã thả về ở
tại Saigon.

Nhờ tôi chuyển đến một hồ sơ xin xuất ngoại
đến cho Bà, và xin Bà vui lòng giúp lời giới
gửi đến Departure Program ở San Francisco

và Thai Land - Theo lời anh tôi thì Bà là người
rất tích cực trong việc giúp đỡ các cựu quân
nhân, có đi học tập, và đã trở về đời sống
bình thường

Vậy tôi xin phép giới kèm theo đây hồ sơ
của anh tôi và gia đình - Xin bà vui lòng cho
biết hồ sơ như vậy có đúng không? (bác nhiều giấy
tờ khác đều bị hủy bỏ khi chạy giặc 04/1975) -

Và gia đình anh LA. VINH. SINH có hy vọng được
xuất ngoại không? Tôi rất trông đợi câu trả lời của Bà

Rất cảm tạ lòng tốt của Bà và kính Chúc
Bà Vạn An

N. Anh

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ CHỨC VỤ

TRƯỞNG GIA TRẠI
Số: 391/GTT

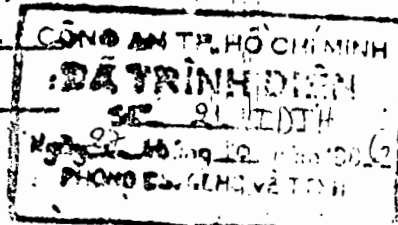
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(715 trung, ngày 25/10/1975)

SHSLD

0004 78 06 85 2 : : :

GIẤY RA TRẠI



Căn cứ chỉ thị số 316/TT ngày 22/09/1975 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc chấp hành các quy định của pháp luật về chính quyền của chủ tịch ủy ban và Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

Căn cứ thông tư liên bộ quốc phòng Nội vụ số 07 tháng 11/1971 của Thủ tướng Chính phủ.

Thủ tướng quyết định số 72 ngày 14 tháng 8 năm 1975 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

GIẤY RA TRẠI

/-/ và tên: LA VINH SINH

Ngày sinh: 1930

Sinh quán: Thanh hóa

Trú quán: 55 bis Nguyễn Thông quận 03, TP. Hồ Chí Minh

Số lịch: 50/600061

Cấp bậc: Trung tá

Chức vụ: Trưởng đoàn thanh tra bộ tư lệnh không quân.

Trong hồ sơ chính quyền của sự vụ các tài liệu chính quyền của đơn vị của đơn vị.

- Lý do của: Cải tạo tiến bộ

Khi về phải trực tiếp trình bày ngay giấy này với UBND, công an xã, phường thuộc khu vực: 03, thành phố: Hồ Chí Minh.

Và phải tuân theo các quy định của UBND thành phố về việc quản lý đời sống và các mặt quân lý khác.

- Thời gian quản lý: 12 (mười hai tháng).

- Thời gian đi đường: 04 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường cấp: 200.000.

Trưởng ban chấp hành trại:

- Ông La Vinh Sinh

Chữ ký và họ tên

được cấp giấy

- Ngày sinh: 1905

- Nơi sinh: Quận 12

- Nơi sinh: Quận 12

CHUNG NHẬN

La Vinh Sinh

CÔNG THỨC ĐIỂM CHỈ 10 NĂM

GIỐNG Y BAN CHẤP

TRUNG TÁ
NGUYỄN DINH TUNG



ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN BA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 126/QĐ-UB
174/UBP.17

CHỦNG NHÂN
GIỚING V BAN CHANH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 12 năm 1986

UBND Phường 17
Thị trấn Thủ Đức, ngày 13 tháng 03 năm 1988
THỦ LĨNH QUẬN 3

QUYẾT - ĐỊNH

Và việc phục hồi quyền công dân

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA



Luật sư nhờ Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân đã được Quốc hội thông qua
ngày 20 tháng 6 năm 1983;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-UB ngày 19-3-1981 của UBND Thành phố về việc phân công, phân cấp quản lý cho UBND Quận, Huyện;

Căn cứ bản Quy định tạm thời về việc thi hành chính sách đối với những người đã làm việc trong quân đội, chính quyền và các tổ chức chính trị của chủ độ cũ di học tập cải tạo tập trung được thả về thành phố, ban hành kèm theo Quyết định số 15/QĐ-UB ngày 16-01-1981 của UBND Thành phố;

Xét quá trình quản chế và đơn xin phục hồi quyền công dân của Ông (bà) Lưu Vĩnh Sinh

Xét báo cáo và đề nghị của Trưởng Công an Quận 3 và Chủ tịch UBND Phường

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: — Nay, phục hồi quyền công dân cho ông (bà) Lưu Vĩnh Sinh

Sinh ngày tháng năm 1930, tại Thị trấn Thủ Đức

Hiện ngụ tại số nhà 55, đường Nguyễn Huệ

Phường 17 Quận 3, kể từ ngày ký quyết định này.

ĐIỀU 2: — Các Ông Chánh Văn phòng UBND Quận 3, Trưởng Công an Quận 3, Chủ tịch UBND Phường 17 và ông, bà có tên ở điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

— Như điều 2;

— Lưu.



Trưởng Công an Quận 3

Tỉnh, Thành, phố
Hà Nội
Quận, Huyện
Ba
Xã, Phường
17

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyển số 01
Số

CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

Họ và tên người vợ Phan Thị Hoa
Sinh ngày 1941
Quê quán
Nơi đăng ký thường trú 55 bis
Nguyễn Công
Nghề nghiệp nô ti
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu 020643275

Họ và tên người chồng La Vĩnh Sinh
Sinh ngày 1930
Quê quán
Nơi đăng ký thường trú 55 bis
Nguyễn Công
Nghề nghiệp
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam
Số CMND hoặc Hộ chiếu

Kết hôn ngày 16 tháng 3

Chữ ký người vợ

Hoa

Chữ ký người chồng

Vĩnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 020643195

Họ tên NGUYỄN ĐẮC THĂNG

Sinh ngày 02-07-1952

Nguyên quán Long Xuyên,

Hậu Giang.

Nơi ở hiện tại 55Bis Ngã Thôn

Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020643278

Họ tên: ĐINH THỊ LAN



Sinh ngày: 1920

Nguyên quán: Kỳ An,
Hải Phòng.

Nơi thường trú: 55B1a Ngõ Thông,
Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA		Số	34292237
THE CAN-CLIN			
Họ Tên		PHAN - THI - HOA	
	Ngày, nơi sinh		18-9-1911
	Họ - Nơi		
	Phan văn Khoa		
Phạm thị Lan			
Địa chỉ 603 ấp chí Hòa TSH, GD.			

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN-CUỘC Số 05706172

Họ Tên LA VINH SINH

Ngày, giờ, sinh 01-12-1930

Thị trấn Thanh Hóa

Cha La Cửu Tuyên

Mẹ Công Nữ Lạc Ngàn

Địa chỉ Tân Sơn Hòa Tỉnh Quảng Bình



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mẫu HT3P/3

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận 3
Thành phố, Tỉnh HCM

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số 178/QH
Quyển số 2

	Họ và Tên	PHAN CẨM CHÂU		Nam, nữ <u>X</u>
	Sinh ngày tháng, năm	25 Tháng 12 Năm 1972		
Nơi sinh	Saigon			
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ		
II., tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	La Vĩnh Sinh	Phan Thị Hoa		
		1941		
Dân tộc	kinh	kinh		
Quốc tịch	Việt	nam		
Nghề nghiệp		Nội trợ		
Nơi ĐKNK thường trú	55 Bis Nguyễn Thông			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Phan Thị Hoa			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 3 năm 1988
ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 15 tháng 6 năm 1985
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Phạm Thị Châu

ĐÃ ĐÓNG LƯU PHÍ



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mã HT3P/9

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận 3
Thành phố, Tỉnh HCM

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 179/CH
Quyển số 2

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và Tên	PHAN UYÊN THU		Nam/nữ
Sinh ngày			
tháng, năm	20 Tháng 4 Năm 1971		
Nơi sinh	Saigon		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
H., tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	La Vĩnh Sinh	Phan Thị Hoa	
		1941	
Dân tộc	kinh	kinh	
Quốc tịch	Việt	nam	
Nghề nghiệp		Nội trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	55 Bis Nguyễn Thông		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Phan Thị Hoa		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 3 năm 1988

TM/UBND Q3 ký tên đóng dấu

Đăng ký ngày 15 tháng 6 năm 1988
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Đặng Thị Thuý

ĐÃ ĐƯỢC LẬP PHÍ



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mã HT3P/3

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã Thị trấn

Thị xã, Quận 3

Thành phố, Tỉnh HCM

**BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH**

Số 177/QH

Quyển số 02



Họ và Tên	PHAN ANH THU		XXX Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	01 Tháng 1 năm 1970		
Nơi sinh	Saigon		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
H., tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	La Vĩnh Sinh	Phan Thị Hoa 1941	
Dân tộc	kinh	kinh	
Quốc tịch	Việt	nam	
Nghề nghiệp		Nội trợ	
Nơi ĐKNK thường trú	55 Bis XXXXXXXX	Nguyễn Thông	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Phan Thị Hoa		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 3 năm 1988

Q3 ký tên đóng dấu

Đã ký ngày 16 tháng 6 năm 1988

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Đặng Thị Thủy

ĐÃ ĐÓNG LỆ PHỤ



MA. BT3P/3

Quyển số



ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Mã HTSP

Xã, Thị trấn

Thị xã, Quận

Thành phố, Tỉnh HCM

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số 180/QH
Quyền số 02

	Họ và Tên	PHAN PHƯƠNG KHANH		XXX Nam, nữ
	Sinh ngày tháng, năm	27 Tháng 12 Năm 1974		
Nơi sinh	Saigon			
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ		
H., tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	La Vĩnh Sinh	Phan Thị Hoa 1941		
Dân tộc	kinh	kinh		
Quốc tịch	Việt	nam		
Nghề nghiệp		Nội trợ		
Nơi ĐKKK thường trú	55 Bis Nguyễn Thông Q3			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Phan Thị Hoa			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 17 tháng 3 năm 1988

THÀNH 03 ký tên đóng dấu

Đứng ký ngày 15 tháng 6 năm 1988

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



Đặng Thị Thủy

ĐÃ ĐỒNG LỆ PH



QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

Date : June 15, 1988

A. BASIC IDENTIFICATION DATA :

1. Name : LA VINH SINH
2. Other name : none
3. Date/Place of birth : December, 1, 1930, Thanh Hoá, Việt Nam
4. Residence address : 55bis, Nguyễn Thông, P.17 Q.3, Hồ chí Minh City, Việt Nam.
5. Mailing address : Same as above
6. Current Occupation : none

B. RELATIVES TO ACCOMPANY ME

Name	DOB	POB	Sex	M/S	Relationship
1. PHAN THI HOA	18,9,1941	Hanoi	F	M	WIFE
2. PHAN ANH THU	1,1,1970	Saigon	F	S	DAUGHTER
3. PHAN UYEN THU	20,4,1971	Saigon	F	S	DAUGHTER
4. PHAN CANK CHAU	25,12,1972	Saigon	M	S	SON
5. PHAN PHUONG KHANH	27,12,1974	Saigon	F	S	DAUGHTER
6. DANG THI LAN	1920	Haiphong	F	M	MOTHER IN LAW
7. DO MAI KHANH	1,1,1958	Kontum	F	M	DAUGHTER of my wife (first wedding)
8. DO TRONG NGUYEN	9,2,1962	Tuyen Thanh, MỘC HÓA, Việt Nam		S	SON of my wife (first wedding)
9. NGUYEN DAC THANG	2,7,1952	DALLAT, Lâm Đông, Việt Nam	M	M	SON IN LAW of my wife
10. NGUYEN ANH TUAN	3,5,1976	Saigon	M	S	NEPHEW
11. NGUYEN DANG KHOA	2,12,1987	Saigon	M	S	NEPHEW

C. RELATIVES OUTSIDE VIỆT NAM

a. Closest relatives in the US

Name	Relationship	Address
1. PHUNG KHANH NGOC (1941)	Cousin	

b. Closest relatives in other countries

1. LA THI LAM HUONG Sister

2. LA THANH LIEM Sister

3. LA NGOC ANH Sister

4. LA CÁT TUÔNG Sister

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/Dead)

Name	Address
1. Father : LA CẨM TUYỀN	Dead
2. Mother : CÔNG NỮ LƯƠNG YÊN	Dead
3. Spouse : PHAN THI HOA	Living, 55bis, Nguyễn Thông St. P.17 Q.3, Hồ chí minh City Việt Nam
4. Children : PHAN ANH THU	Living Same as above
: PHAN UYÊN THU	-id- Same as above
: PHAN CẨM CHÂU	-id- Same as above
: PHAN PHƯƠNG KHANH	-id- Same as above
5. Sibling : LA PHÙNG QUÂN	-id- 40, Tân Thuận, Phú Xuân Hồ chí Minh City, Việt Nam

E. EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER US ORGANIZATIONS OF YOU OR YOUR SPOUSE

Spouse : PHAN THI HOA

- a. For what US Government Agency : PACIFIC ENGINEERING Tân sơn Nhất
- b. In what office: Payroll Section (1966-1969)
- c. Reason for separation : reduction in force
- d. Title/grade : VGS-5
- a. For what US Government Agency : NAVY-Mỹ DE
- b. In what office: Payroll Office (1970-1972)
- c. Reason for separation: Reduction of pernel
- d. Title/grade : VGS-7

F. SERVICE WITH GVN OR RVNAF OF YOU OR YOUR SPOUSE

- 1. Name : LA VINH SINH
- 2. Date : from Feb. 15, 1951 to Apr. 30, 1975
- 3. Last rank : Lieutenant Colonel
- 4. Military unit : Inspector General Office
Việt Nam Air Force Headquarters, Tân sơn Nhất
- 5. Name of supervisor : Colonel NGUYỄN HỮU HẦU
- 6. Reason for leaving : April 30, 1975 event
- 7. Name of USAF Advisors
: Colonel TALBOT. Colonel Mac GOVERN
: Colonel B. CLOUSER

8. Military training courses in Việt Nam

Mo / Yr	Course	Place
7-10 / 1957	English Language P.I.C	Saigon, vietnamese-American Association.
6 / 1963	Psychological warfare course	Saigon.
12 / 1969	IS course	Saigon, ARVNAF Hdqs.

9. ID Card : Pre 1975

10. Vietnamese medals

- National Order 5th Class	- Air Force medal 1st class
- Staff Officer Medal	- Military Service Medal
- Technical Medal 1st class	- Air Service Medal
- Air Force Wing Medal	- Honor Medal
- Valiant Cross Bronze Star	- Campaign Medal
- Air Commendation Medal US	

G. TRAINING OUTSIDE VIET NAM OF YOU OR YOUR SPOUSE

Mo	/	Yr	Training	Place
3-4		1951	Elementary flight phase	Etampes, EPAA 58, France
5-II		1951	Basic training on r.6	Marrakech AB, Morocco
I-II		1952	Twin Engine training on NC 701	Avord AB, France
10/1957-4/58			Squadron Officer School	Air University, Maxwell AB Montgomery, Ala. U.S.A.
4/1958-5/58			Air Ground OPS School	Keesler AB, Miss. U.S.A.
12/1970			Altitude chamber course	Kadena AB, Okinawa, Japan
4/1972-5/72			OJT Inspector General	Norton AB, Cal, U.S.A. England AB, Louisiana, U.S.A. Langley AB, Va, U.S.A.

H. RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of person in re-education : LA VINH SIEN

2. Total time in re-education : 10 Years 4 months 10 days
(From June 15, 1975 to October 25, 1985)

3. Still time in re-education : No
(Release Certificate from re-education Camp attached)

I. ANY ADDITIONAL REMARKS

I. All documents of training have been destroyed in 30 Apr. 1975 event.
All information indicated in this request may be found at schools
locations, air bases I have been attending in the past.

.../...

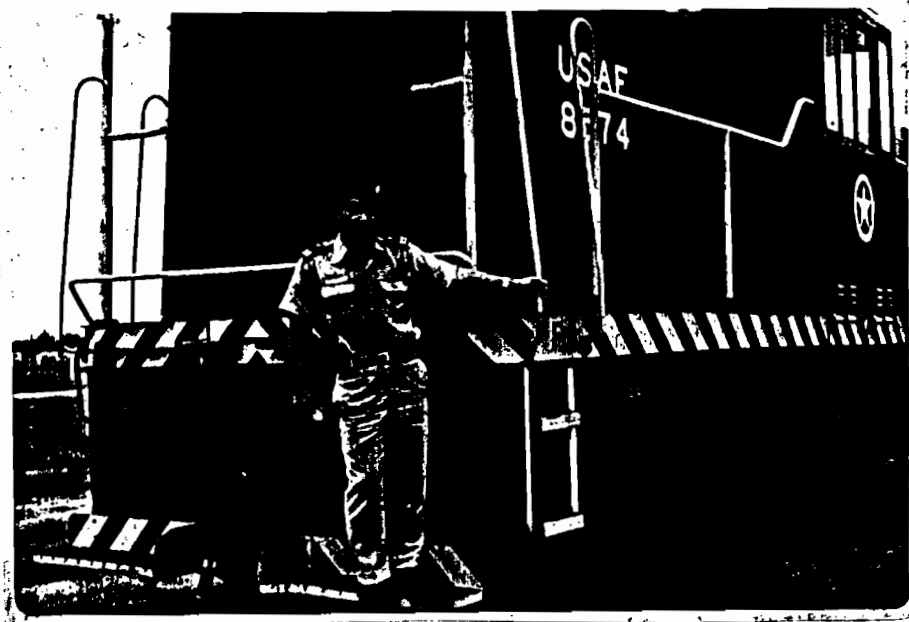
2. I would like to call for the help of ODP Office to allow me and my family to go to the U.S. in order to regain freedom, the world civilisation and our human dignity.

J. ENCLOSED

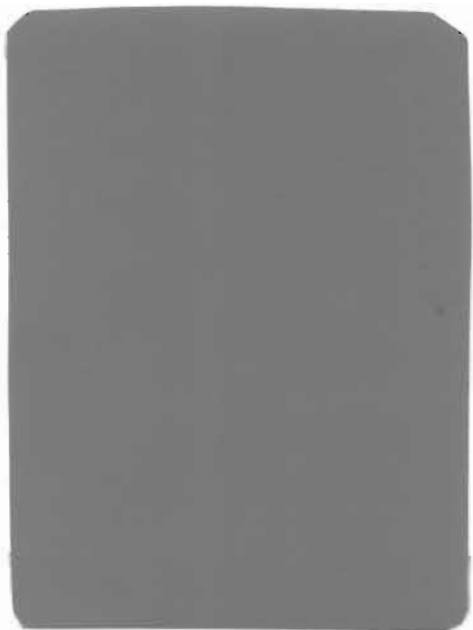
- Copies of released Certificate, Citizenship Recovery Certificate, ID Card (pre 1975), photos of LA VINH SINH.
- Copies of ID Card (pre 1975), photos of PHAN THI HOA.
- Copies of birth certificate of PHAN ANH THUP, PHAN UYEN THU, PHAN CAM CHAU and PHAN PHUONG KHANH.
- Copies of birth certificate of DO MAT KHANH, DO TONG NGUYEN, NGUYEN ANH TUAN, NGUYEN DANG KHOA.
- Copies of ID Card and photo of NGUYEN DUC THANG.
- Copie of DANG THI LAN ID Card.

Signature :

LA VINH SINH







RS TRUONG CAO DUC
14 Residence Les Thermes
13380 Plan de Cuques

France
LANGOC ANH

From _____

PAR AVION



DEC 03 1987



BY AIR MAIL
PAR AVION

To *Kính gửi Bà Khuê Minh Thảo*
P.O. Box 5435 Arlington WA
22205
U.S.A.

Nhân gửi: L.A. VINH-SINH - 55 Bis Nguyen Chông. P.17. Q.3
trước phố Hồ Chí Minh. Việt Nam